

CHỈ THỊ

Về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016

Trong năm 2015, bên cạnh những thành tựu đạt được về tăng trưởng kinh tế, kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và những thuận lợi cơ bản như: sự ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và năng lực sản xuất tiếp tục được tăng cường; một số công trình, dự án lớn đang được tập trung đầu tư sẽ đi vào hoạt động, . . . nhưng tỉnh vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức: kinh tế trong và ngoài nước vẫn còn nhiều rủi ro, thách thức; năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và nguồn lực đáp ứng cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn hạn chế, . . . nên một số chỉ tiêu của kế hoạch năm 2015 thực hiện chưa đạt.

Năm 2016 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, đồng thời nền kinh tế của tỉnh cũng như cả nước đang bước vào giai đoạn phục hồi sau giai đoạn suy giảm kinh tế. Tuy nhiên, dự báo năm 2016 sẽ có nhiều khó khăn, thách thức do tình hình kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, cạnh tranh giữa các nền kinh tế ngày càng gay gắt, tiềm ẩn nhiều rủi ro; việc hình thành cộng đồng ASEAN vào cuối năm 2015 cùng với việc ký kết và triển khai các hiệp định thương mại tự do mở ra nhiều cơ hội phát triển mới, nhưng cũng đan xen tạo ra những khó khăn, thách thức rất lớn cần phải nỗ lực phấn đấu vượt qua trong năm 2016. Do đó, việc xây dựng và thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2016 có ý nghĩa rất quan trọng, tạo đà rất thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội cho những năm tiếp theo. Theo Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa VIII về phương hướng, nhiệm vụ năm 2016 với mục tiêu tổng quát là: “Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh. Huy động mọi nguồn lực phục vụ tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng gắn với đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu kinh tế của tỉnh, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển nguồn nhân lực. Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội”.

Các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2016 của tỉnh là: Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 9% (trong đó ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,7%; ngành công nghiệp, xây dựng tăng 13%; ngành thương mại, dịch vụ tăng 8,2%); sản lượng lương thực trên 2,8 triệu tấn (trong đó lúa chất lượng cao khoảng 950.000 tấn); GRDP bình quân: 50 triệu đồng/người/năm; giá trị kim ngạch xuất khẩu 4.260 triệu USD; giá trị kim ngạch nhập khẩu 3.220 triệu USD; tổng vốn đầu tư

phát triển toàn xã hội chiếm 40% - 42% GRDP; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 8.195 tỷ đồng; tổng chi ngân sách địa phương 8.079 tỷ đồng (chưa tính nguồn thu, chi XSKT 1.000 tỷ đồng); số xã đạt chuẩn nông thôn mới là 12 xã; có 48% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa; giải quyết việc làm cho trên 30.000 lao động; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 73,2%; tỷ lệ xã có bác sĩ 100% và đạt tỷ lệ trên 6 bác sĩ/vạn dân; tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,65%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 0,7%; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chí mới là 20%; tỷ lệ học sinh đi học tiểu học đúng độ tuổi đạt 99,8%; tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương đạt 73,5%; trên 30% xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế (theo Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế); tỷ lệ hộ nghèo giảm ít nhất 1,5%/năm so với mức thực hiện năm 2015 (theo tiêu chí mới chuẩn bị ban hành của Trung ương); tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) dưới 9%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 62% (trong đó lao động qua đào tạo nghề đạt 42%); tỷ lệ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 94,8% (trong đó hộ sử dụng nước sạch đạt 20%); tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị đạt 96%; tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định đạt 100%; 100% bệnh viện tuyến tỉnh, huyện có hệ thống xử lý nước thải.

Để triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường và thành phố Tân An tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

I. Tiếp tục tăng cường thực hiện tốt công tác thống kê, dự báo và nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch

1. Nâng cao chất lượng công tác thống kê, dự báo

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê, các sở, ngành chức năng liên quan của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố nâng cao chất lượng thực hiện tốt công tác phân tích và dự báo tình hình trong nước, trong tỉnh để kịp thời tham mưu, đề xuất lãnh đạo tỉnh để lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ.

b) Sở Công Thương tiếp tục tăng cường năng lực nghiên cứu, dự báo và thông tin thị trường để định hướng sản xuất đến tất cả các ngành, phân ngành; kiểm soát thị trường; cung cấp thông tin đồng bộ, kịp thời đến đối tượng sản xuất, kinh doanh. Tăng cường phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhà sản xuất, xuất khẩu về các loại rào cản còn duy trì ở các thị trường nhập khẩu để phòng tránh rủi ro cho doanh nghiệp xuất khẩu.

c) Các sở, ngành tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường và nâng cao chất lượng thông tin thống kê, dự báo đối với ngành, lĩnh vực phụ trách; thực hiện tốt cơ chế phối hợp, cung cấp, phổ biến thông tin trong công tác phân tích, dự báo.

2. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đôn đốc các sở, ngành chức năng liên quan của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 2875/KH-UBND ngày 08/8/2013 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Long An đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; tham mưu UBND tỉnh đánh giá tình hình thực hiện trong thời gian qua, việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế và phương hướng triển khai thực hiện giai đoạn 2016-2020.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời đề xuất UBND tỉnh những bất cập, tồn tại trong công tác xây dựng, quản lý, thực hiện quy hoạch ở các ngành, các địa phương.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, đôn đốc các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020, lập kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) cấp tỉnh và cấp huyện.

c) Sở Xây dựng phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai việc lập quy hoạch phân khu đối với các khu vực đã có quy hoạch chung được duyệt, hướng dẫn thực hiện công tác thiết kế đô thị toàn tỉnh. Hoàn thành lập quy hoạch chung, quy hoạch phân khu trục QL1 và quy hoạch thiết kế đô thị nhằm sớm thực hiện công trình trọng điểm của Đại hội Đảng bộ Long An lần thứ X là Trục hạ tầng giao thông - đô thị kết nối với Thành phố Hồ Chí Minh.

d) Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố: tập trung tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Long An đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 2875/KH-UBND ngày 08/8/2013 của UBND tỉnh. Đồng thời, thực hiện tốt các quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu cấp tỉnh, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; việc điều hành phát triển kinh tế - xã hội cần tuân thủ định hướng mà các quy hoạch đã đề ra, hạn chế thấp nhất tình trạng phá vỡ các quy hoạch.

II. Triển khai thực hiện các chương trình đột phá và các công trình trọng điểm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, địa phương tham mưu UBND tỉnh phân công triển khai Đề án thực hiện *Chương trình huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh*; Kế hoạch thực hiện 03 công trình trọng điểm của Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020 và 06 công trình còn lại của nhiệm kỳ 2010-2015, đảm bảo tiến độ đề ra và gắn với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ngành tỉnh, địa phương tham mưu UBND tỉnh phân công triển khai Đề án thực hiện *Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ*

cấu ngành nông nghiệp đảm bảo tiến độ đề ra, danh mục các công trình đầu tư có sử dụng vốn ngân sách nhà nước đảm bảo gắn với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

3. Sở Tài chính, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, UBND thành phố Tân An và các sở ngành, địa phương liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công khẩn trương triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch hoàn thành tiến độ đề ra.

III. Tăng cường công tác thu chi, ngân sách; huy động vốn đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016

1. **Sở Tài chính** chủ trì, phối hợp với Cục Thuế chủ trì tiếp tục thực hiện tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành tài chính-ngân sách; tổ chức thực hiện tốt các Luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước. Tổ chức, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo theo dự toán và đúng quy định của pháp luật. Tăng tỷ trọng thu nội địa, cơ cấu các khoản chi đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo hướng tăng chi đầu tư nhanh hơn tăng chi thường xuyên. Sử dụng nguồn tăng thu ngân sách nhà nước năm 2015 để ưu tiên trả nợ của các cấp ngân sách, bổ sung chi đầu tư phát triển và thực hiện một số khoản chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Hướng dẫn các ngành, các địa phương thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí cải cách tiền lương, bổ sung dự toán chi ngân sách để thực hiện cải cách tiền lương, phụ cấp trong năm 2016 cho các địa phương thực sự khó khăn, không có khả năng cân đối ngân sách.

Tăng cường công tác thanh, kiểm tra thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế; kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Quản lý chặt việc chi chuyển nguồn; chi thường xuyên chỉ được chuyển nguồn đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thực sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí, tiêu cực.

Thực hiện phát hành trái phiếu chính quyền địa phương theo đúng kế hoạch để bổ sung nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Đồng thời, tập trung thực hiện các biện pháp đảm bảo nợ công.

Tiếp tục triển khai thực hiện bán cổ phần vốn nhà nước trong các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ theo cơ chế thị trường nhằm để phát huy hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Long An

Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với ngành tài chính thực hiện các chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt nhằm kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Tiếp tục triển khai các biện pháp xử lý nợ xấu và kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 843/QĐ-TTg ngày 31/5/2013 và Đề án thành lập công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam. Đảm bảo giảm tỷ lệ nợ xấu dưới 3%.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tăng cường huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, huy động sự tham gia đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước thông qua các hình thức hợp tác công tư (PPP), hợp đồng BOT,...; chú trọng thu hút các nguồn vốn ODA, viện trợ phi Chính phủ... cùng kết hợp với vốn ngân sách nhà nước và sự tham gia đóng góp của nhân dân để tạo sức mạnh tổng hợp các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Chủ trì tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2016 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, quan trọng là đảm bảo tính thứ tự ưu tiên; đảm bảo thực hiện đúng quy định tại Nghị quyết số 224/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước cho các huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Long An. Đảm bảo bố trí đủ vốn để hoàn thành dự án theo tiến độ đã được quy định.

Hướng dẫn các sở, ngành và địa phương quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016. Theo dõi, rà soát tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nhất là các nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, ODA (bảo đảm vốn đối ứng cho các dự án ODA); tập trung bố trí vốn đầu tư cho các công trình quan trọng như: 02 chương trình đột phá, 03 công trình trọng điểm của Đại hội Đảng bộ tỉnh Long An lần thứ X đề ra và các công trình cấp bách có khả năng hoàn thành trong năm 2016, . . . để sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả.

4. Các sở, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức điều hành thu, chi ngân sách trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm sử dụng triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định, lồng ghép các chính sách, xây dựng các phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện.

Cắt giảm tối đa các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát ở nước ngoài, mua sắm tài sản, xe ô tô và trang thiết bị đắt tiền. Không đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, chế độ mới hoặc tăng định mức chi dẫn đến tăng chi ngân sách nhà nước mà không có nguồn đảm bảo. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chủ đầu tư trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Bố trí đầu tư bảo đảm nâng cao hiệu quả vốn đầu tư, có thứ tự ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên tập trung vốn đầu tư cho các công trình, dự án hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2016. Hạn chế ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quá nhiều chương trình, đề án sử dụng vốn ngân sách vượt quá khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

Tập trung triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản ngay từ đầu năm; chậm nhất trong quý II/2016 phải khởi công các công trình đã được

ghi kế hoạch vốn. Đối với các công trình thanh toán khối lượng năm trước, các chủ đầu tư phải đảm bảo giải ngân dứt điểm trong năm; nghiêm túc thực hiện kiểm điểm chủ đầu tư khi không thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đúng thời gian quy định của Trung ương. Đối với công tác chuẩn bị đầu tư, yêu cầu các chủ đầu tư phải nghiêm túc thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công khi xin chủ trương đầu tư để Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư hoặc tham mưu, đề xuất UBND tỉnh để báo cáo Thường trực HĐND tỉnh quyết định trước khi lập dự án đầu tư.

Tiếp tục chấn chỉnh công tác lựa chọn nhà thầu, bảo đảm tuyển chọn nhà thầu có đủ năng lực. Kiên quyết xử lý kịp thời đối với các nhà thầu thi công chậm tiến độ. Tăng cường công tác giám sát để phát hiện và xử lý kịp thời các hiện tượng tiêu cực trong quản lý đầu tư xây dựng, chống thất thoát vốn đầu tư.

Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư và thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa thực hiện Nghị Quyết số 234/NQ-HĐND ngày 9/12/2015 của HĐND tỉnh Long An về ban hành danh mục kêu gọi xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2016.

IV. Nâng cao chất lượng phát triển các ngành trên cơ sở triển khai thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế

1. Các sở, ngành tỉnh tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 3540/KH-UBND ngày 17/10/2014 triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu kinh tế tỉnh Long An đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

2. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì

Duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định của khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 02/4/2014 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2014-2020. Tập trung thực hiện *Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp*. Thực hiện các chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, năng suất cao, chất lượng, hiệu quả gắn với công nghiệp chế biến và gắn với thị trường tiêu thụ. Tiếp tục thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn nhằm tăng cường huy động các nguồn lực xã hội cho phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Tiếp tục tập trung thực hiện chương trình giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản đến năm 2020. Đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật, giống mới, thâm canh, tăng năng suất, nâng cao hiệu quả sản xuất. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu giống lúa theo hướng nâng tỷ trọng lúa chất lượng cao. Nhân rộng các “cánh đồng lớn” theo hướng liên kết 4 nhà, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư vào sản xuất và bao tiêu sản phẩm; phân đấu sản lượng lúa năm 2016 đạt trên 2,8 triệu tấn, trong đó chú trọng nâng sản lượng lúa chất lượng cao lên 0,95 triệu tấn.

Triển khai thực hiện các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Chủ động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi không để xảy ra trên diện rộng; kiểm soát chặt chẽ chất lượng giống, vật tư nông nghiệp... Khuyến

khích phát triển chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm, thủy sản theo hướng hình thành các vùng chăn nuôi tập trung, sản xuất công nghiệp, gắn với chế biến tập trung và xử lý chất thải. Phát triển nuôi heo, bò thịt chất lượng cao ở một số vùng có lợi thế.

Triển khai chính sách khuyến khích phát triển nuôi thủy sản trên địa bàn các huyện vùng Đồng Tháp Mười và chính sách hỗ trợ giống thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; tăng cường công tác bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh rừng. Phát triển mạnh trồng rừng kinh tế, quản lý chặt chẽ rừng phòng hộ khu vực đặc biệt xung yếu, khu bảo tồn...

Rà soát, từng bước xây dựng kế hoạch phát triển thương hiệu đối với những mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực. Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thương hiệu gạo Việt Nam đã được phê duyệt. Tập trung đầu tư hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp như nạo vét các kênh chính, kênh trục nội đồng để thực hiện ngăn mặn; xây dựng hệ thống đê bao lũng, phát triển các trạm bơm điện để chống hạn, giao thông nông thôn, trong đó lưu ý việc đầu tư các công trình thủy lợi phải gắn với giao thông thủy, bộ và gắn với việc xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục vận động tuyên truyền, huy động nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng nông thôn mới đảm bảo tiến độ đến năm 2016 có thêm 12 đạt xã nông thôn mới.

3. Sở Công Thương chủ trì

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 11/01/2015 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Long An, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; thu hút, phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học công nghệ cao, giá trị gia tăng và tỷ trọng giá trị nội địa cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao, công nghiệp cơ khí, công nghiệp sử dụng đầu vào là sản phẩm nông, lâm, thủy sản. Chú trọng rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; tổ chức thực hiện Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ.

Tập trung phát triển các ngành hàng xuất khẩu, mở rộng thị trường. Thu hút, phát triển các siêu thị, trung tâm thương mại tại thành phố Tân An, thị xã Kiến Tường và các huyện kinh tế trọng điểm. Hình thành các trung tâm dịch vụ logistics phục vụ phát triển công nghiệp, đô thị. Nhân rộng các mô hình chợ tập trung hoạt động hiệu quả.

Tiếp tục kêu gọi và tạo điều kiện để các doanh nghiệp liên kết sản xuất - tiêu thụ lúa; xây dựng kế hoạch phát triển các tuyến xay xát - lau bóng - kho vận lúa gạo tại các địa bàn: Vĩnh Hưng, thị xã Kiến Tường, Thạnh Hóa, Tân Trụ, thành phố Tân An, Thủ Thừa; xây dựng kế hoạch liên kết hợp tác phát triển kinh tế lúa gạo với các địa bàn: Trờng Xuân, Mỹ An (tỉnh Đồng Tháp), Cai Lậy (tỉnh Tiền Giang).

Phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế: thực hiện rà soát, đánh giá công tác quy hoạch, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng, kêu gọi đầu tư, công tác tổ chức sản xuất kinh doanh trong các khu, cụm công nghiệp đã quy hoạch. Đề xuất giải pháp tháo gỡ các ách tắc, trì trệ hiện nay trong quá trình xây dựng và phát triển các khu, cụm công nghiệp.

Xây dựng chính sách, định hướng và lộ trình thu hút đầu tư một số khu, cụm công nghiệp đặc thù (theo ngành hoặc theo nhóm ngành) phù hợp với thế mạnh sản xuất tại địa bàn. Xây dựng kế hoạch phát triển, hình thành các khu hoặc phân khu chuyên công nghiệp hỗ trợ trong các khu, cụm công nghiệp.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì

Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy hoạch của các sở, ngành, địa phương, nhất là sự phù hợp giữa quy hoạch ngành, lĩnh vực với quy hoạch tổng thể tỉnh.

Tham mưu triển khai thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành. Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và quy định của pháp luật. Khuyến khích, huy động các nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế trong và ngoài nước để kết hợp với nguồn vốn nhà nước đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội bằng các hình thức đầu tư hợp tác công tư (PPP), đầu tư trực tiếp nước ngoài, liên doanh, liên kết, . . .

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân và hiệu quả sử dụng các nguồn vốn XDCB đã giao; thực hiện điều chuyển vốn nội ngành, nội nguồn để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các công trình hoàn thành.

Tham mưu, đề xuất thay thế Quyết định 27/2013/QĐ-UBND về quy trình triển khai và quản lý các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đúng quy định của Luật Đầu tư. Tập trung nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trong và ngoài nước; ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ cao, thân thiện với môi trường, sản phẩm có sức cạnh tranh cao. Không cấp phép đối với các dự án tiêu tốn năng lượng, khai thác tài nguyên không gắn liền với chế biến, sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, đảm bảo lựa chọn được nhà thầu có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dự án, gói thầu theo đúng yêu cầu chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế.

Đẩy mạnh xúc tiến, kêu gọi đầu tư các doanh nghiệp lớn, tập đoàn đa quốc gia để đầu tư thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, nâng cao hàm lượng công nghệ của sản phẩm. Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh giải pháp giải quyết đối với dự án Happy Land; xúc tiến việc triển khai dự án Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp ở Phường 2, thành phố Tân An; đẩy nhanh tiến độ dự án Cảng Long An và hình thành khu đô thị mới Cần Giuộc.

Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết Trung ương về sắp xếp, cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Xây dựng chủ trì

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng công trình xây dựng, nhất là các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra

sự tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng công trình của các chủ thể xây dựng trong các khâu khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu, bảo hành và bảo trì công trình.

Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện công trình trọng điểm của Đại hội Đảng bộ Long An lần thứ X, trong đó chú trọng sớm hoàn thành công tác lập các quy hoạch; xây dựng kế hoạch chuyển đổi tuyến công nghiệp dọc Quốc lộ 1 (thuộc địa bàn huyện Bến Lức) thành chuỗi đô thị từ thành phố Tân An đến Gò Đen. Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh đô thị hóa trong hành lang giãn nở của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm phát triển đô thị, thúc đẩy thị trường bất động sản, hỗ trợ phát triển ngành xây dựng, vật liệu xây dựng và tạo hậu cần cho các trung tâm phát triển quan trọng của tỉnh (cảng, khu du lịch, các trung tâm logistics). Ngoài ra, tham mưu UBND tỉnh những nhiệm vụ, giải pháp và kế hoạch tổ chức thực hiện để phát huy hiệu quả sử dụng các cụm, tuyến dân cư vượt lũ còn nhiều vướng mắc, hạn chế trong thời gian qua.

V. Tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, sản xuất, kinh doanh

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì

Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ và kế hoạch của UBND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 02 năm 2015-2016.

Tham mưu đẩy mạnh công tác hướng dẫn và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư và cơ quan quản lý nhà nước để bảo đảm thực hiện đầy đủ, nhất quán các quy định của Luật Đầu tư năm 2014, Luật doanh nghiệp năm 2014, ... Tập trung xử lý các vướng mắc, khó khăn; hỗ trợ chủ đầu tư trong việc đầu tư, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng ở các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng, triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2016, phấn đấu duy trì ở nhóm tốt đến rất tốt; tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng, tăng thêm cơ hội cho hoạt động đầu tư vào các cơ sở sản xuất trong nước và xuất khẩu, tạo thêm nhiều việc làm cho người dân.

Rà soát các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án, kiên quyết thu hồi các dự án không có khả năng triển khai và đề xuất giải pháp sử dụng có hiệu quả các diện tích đất đã thu hồi. Định kỳ, tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp để hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển.

Tiếp tục đổi mới thu hút và quản lý vốn đầu tư nước ngoài, trong đó ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, khoáng sản, đất đai, tạo điều kiện và tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước. Không tiếp nhận dự án đầu tư ngoài các khu, cụm công nghiệp, trừ các dự án thương mại, dịch vụ, ngành nghề đặc thù.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển kinh tế tập thể tỉnh Long

An đến năm 2020 nhằm củng cố, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật đất đai 2013, các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của bộ ngành; đảm bảo sớm thực hiện công tác lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đúng quy định, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án đầu tư, sản xuất kinh doanh, tái định cư...

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Long An chủ trì

Tiếp tục giám sát hoạt động các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh thực hiện các chính sách tín dụng - tiền tệ, vàng bạc, ngoại hối theo đúng chủ trương, chỉ đạo của Trung ương; mở rộng tín dụng có hiệu quả đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng đối với lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng, phù hợp với quy định của pháp luật. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các giải pháp phù hợp để hỗ trợ doanh nghiệp tăng khả năng tiếp cận, vay vốn tín dụng, góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; ưu tiên vốn tín dụng cho nông nghiệp nông thôn, đặc biệt là hỗ trợ vốn để tăng cường liên kết và nâng cao chuỗi giá trị ngành hàng nông nghiệp; hỗ trợ sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp công nghệ cao, hợp tác xã, hộ gia đình để thúc đẩy sản xuất kinh doanh có hiệu quả, áp dụng đổi mới công nghệ, đầu tư vào các ngành có tiềm năng phát triển tốt.

4. Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan Long An: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan theo hướng tạo thuận lợi ở mức cao nhất cho doanh nghiệp, người nộp thuế; rút ngắn số giờ nộp thuế. Thực hiện đúng các chính sách thuế đối với sản xuất kinh doanh, bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế xuất nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp,... theo đúng quy định của pháp luật. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ tư vấn pháp luật về thuế cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân; tháo gỡ vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách thuế, hải quan,...

5. Sở Công Thương chủ trì

- Theo dõi sát tình hình diễn biến thị trường, nắm bắt thông tin cung cầu hàng hóa, giá cả, kịp thời thông tin cho doanh nghiệp xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh. Đảm bảo cung cấp điện ổn định cho sản xuất kinh doanh, thực hiện sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số hội nhập quốc tế cấp địa phương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho thông qua các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, tham gia hội chợ triển lãm, thực hiện chương trình đưa hàng Việt về vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, khu cụm công nghiệp với giá cả hợp lý.

6. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì

Tăng cường truyền truyền, khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Hình thành và từng bước phát triển các công cụ hỗ trợ khởi nghiệp, như: vườn

uơm doanh nghiệp, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm, dịch vụ đào tạo, tư vấn hỗ trợ khởi nghiệp.

7. Sở Xây dựng chủ trì thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản.

8. Ban Quản lý khu kinh tế chủ trì: tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu Long An; kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp để đề xuất UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời động viên các doanh nghiệp. Hỗ trợ, thúc đẩy các nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng, thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư theo kế hoạch của UBND tỉnh để thu hút đầu tư, tăng tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lập báo cáo về điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Long An theo hướng giảm quy mô diện tích khu phi thuế quan tại cửa khẩu quốc tế Bình Hiệp và điều chỉnh vị trí, tăng quy mô diện tích khu công nghiệp trong Khu kinh tế cửa khẩu Long An.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố: theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, nhất là giải quyết dứt điểm vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư tại các khu, cụm công nghiệp; đơn giản hóa thủ tục hành chính; tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

VI. Tăng cường quản lý, kiểm soát, phát triển thị trường, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa

1. Sở Công Thương chủ trì

- Tăng cường công tác quản lý điều hành, theo dõi sát diễn biến thị trường, có biện pháp điều tiết kịp thời, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, không để xảy ra thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt là các thời điểm lễ, tết.

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với việc thực hiện Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2014-2020, Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia. Phối hợp triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh, hỗ trợ kết nối tiêu thụ các sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn vào hệ thống phân phối nhằm tăng khả năng tiếp cận với thực phẩm an toàn cho người dân. Tăng cường công tác quản lý thị trường, bảo đảm môi trường cạnh tranh, kiểm soát độc quyền, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Kiểm soát chặt chất lượng xăng dầu, khí, gas; tổ chức triển khai hiệu quả lộ trình bán xăng sinh học.

- Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030. Thực hiện đồng bộ các biện pháp hữu hiệu để đẩy mạnh xuất khẩu. Xây dựng và phát triển thương hiệu mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Tăng cường quản lý chất lượng hàng xuất khẩu.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục thực hiện xử lý chợ tự phát trên địa bàn tỉnh; tập trung thực hiện xây dựng, phát triển chợ an toàn thực phẩm...

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai nghiêm túc, quyết liệt và đồng bộ các biện pháp chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động các đơn vị kinh doanh theo phương thức bán hàng đa cấp; kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các sai phạm. Phối hợp với Công an tỉnh trong phát hiện, điều tra, xử lý những hành vi cung ứng hàng hóa, dịch vụ theo phương thức bán hàng đa cấp trái với quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính chủ trì

- Triển khai thực hiện các biện pháp bình ổn thị trường, giá cả. Giám sát chặt chẽ hoạt động đăng ký, kê khai giá của doanh nghiệp, kiểm soát chặt chẽ phương án giá và mức giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, hàng hóa, dịch vụ được mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Thực hiện điều chỉnh giá dịch vụ công phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2016. Mở rộng thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công gắn với lộ trình thực hiện tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Từng bước chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công sang cơ chế đặt hàng.

3. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp trong sản xuất hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, thanh tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng hóa chất không đúng quy định trong sản xuất nông nghiệp gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, môi trường sinh thái, như: chất tạo nạc, chất tăng trọng, tạo màu sắc hấp dẫn của thực phẩm,... Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người nông dân, doanh nghiệp không sử dụng hoặc phải sử dụng đúng quy định các loại thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân hóa học. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Y tế hướng dẫn người tiêu dùng cách thức ngăn ngừa, phát hiện những hàng hóa nhiễm chất độc hại.

VII. Thúc đẩy, mở rộng thị trường xuất khẩu

1. Sở Công Thương

Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền về các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương đã ký kết, giới thiệu về vấn đề mở cửa thị trường, các hiệp định đang đàm phán, các hiệp định đã ký kết để hỗ trợ giúp các doanh nghiệp trong việc chủ động nắm bắt những cơ hội mới, góp phần phát triển thị trường xuất khẩu.

Khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử; giới thiệu quảng bá sản phẩm và doanh nghiệp nhằm hỗ trợ giúp doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu, giảm phụ thuộc vào một thị trường gây rủi ro cao trong xuất khẩu; khai thác tốt những thị trường hiện có và những thị trường tiềm năng; khuyến khích doanh nghiệp thiết kế, xây dựng website nhằm quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường, phát triển giao dịch thương mại điện tử.

2. Các sở, ngành, địa phương

Phối hợp chặt chẽ với các hiệp hội ngành hàng liên quan để kịp thời nắm bắt thông tin thị trường và chỉ đạo tổ chức sản xuất, tiêu thụ hàng hóa trên địa bàn. Chủ động kết nối thông tin cung cầu, đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa.

UBND các huyện biên giới rà soát hoạt động các cửa khẩu, lối mới, phối hợp với các địa phương vùng sản xuất nông sản, hàng hóa lớn thực hiện điều tiết hàng hóa, đẩy mạnh xuất khẩu tại cửa khẩu.

VIII. Thực hiện nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực thi pháp luật

- Sở Tư pháp; các sở, ngành liên quan và địa phương:
- Tiếp tục triển khai thực hiện Hiến Pháp năm 2013 và các văn bản Luật; theo dõi việc thực hiện các Đề án phổ biến giáo dục pháp luật.
- Tăng cường chất lượng tham gia đóng góp trong quá trình xây dựng dự thảo các văn bản Luật, góp phần hạn chế các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực thi pháp luật có hiệu lực.
- Nâng cao hiệu quả thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành. Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bãi bỏ các quy định không phù hợp với nội dung quy định của văn bản cấp trên.
- Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật văn bản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ.
- Tập trung công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, quản lý tốt các tổ chức hỗ trợ tư pháp.
- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” của Thủ tướng Chính phủ.

IX. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ

1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đẩy mạnh quá trình chuyển dịch lao động sang các ngành kinh tế có giá trị gia tăng cao.

- Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Long An giai đoạn 2011-2020. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, quan tâm hơn đến vùng khó khăn. Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, tiếp tục thực hiện phổ cập trung học phổ thông, phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi. Tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia. Tăng cường kiểm định chất lượng giáo dục. Chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về liên kết đào tạo. Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính trong giáo

dục, đẩy mạnh xã hội hóa, quản lý có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Thực hiện có hiệu quả đầu tư trường đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chí mới.

- Tiếp tục triển khai quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở dạy nghề, gắn công tác đào tạo nguồn nhân lực với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo, nâng cao hiệu quả đào tạo, dạy nghề với giải quyết việc làm. Tổ chức triển hiệu quả Luật Giáo dục dạy nghề. Chủ động đào tạo cung cấp lao động có tay nghề, trình độ các khu, cụm công nghiệp tập trung; từng bước đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, đặc biệt là sau khi Việt Nam gia nhập Cộng đồng kinh tế ASEAN. Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức của xã hội về học nghề, lập nghiệp. Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp; chú trọng nâng cao tỷ lệ lao động có đào tạo chuyên môn kỹ thuật. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào lĩnh vực giáo dục đào tạo. Thực hiện tốt Đề án phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố: tiếp tục triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020; tập trung thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia về đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ cao; đẩy mạnh triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; mở rộng áp dụng cơ chế đặt hàng, khoán thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và cơ chế Quỹ phát triển khoa học và công nghệ; đa dạng hóa, tăng cường huy động nguồn vốn đầu tư xã hội cho khoa học và công nghệ.

- Tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao tiềm lực và hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ. Khuyến khích mạnh mẽ mọi tổ chức, cá nhân nghiên cứu, sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu kinh tế, đổi mới tăng trưởng, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh, bảo đảm quốc phòng an ninh và các nhu cầu phát triển xã hội.

- Phát triển thị trường khoa học công nghệ, dịch vụ tư vấn, thẩm định, giám định công nghệ. Tăng cường quản lý đo lường chất lượng và sở hữu trí tuệ; hỗ trợ doanh nghiệp trong việc xác lập, bảo vệ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ. Chú trọng ứng dụng có hiệu quả những đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu. Ưu tiên thu hút các dự án thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển các trung tâm, trạm, trại nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, nhất là công nghệ sinh học phục vụ nhiệm vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục tăng cường công tác thẩm tra công nghệ đối với các dự án đầu tư trước khi tiếp nhận; phối hợp với các sở, ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đặc thù về đo lường và chất lượng đối với mặt hàng xăng dầu, khí hóa

lòng, mũ bảo hiểm, đồ chơi trẻ em... góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

X. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội

1. Bảo đảm an sinh, nâng cao phúc lợi và tạo việc làm xã hội

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XI) về một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020 và triển khai thực hiện Đề án củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 20/4/2015. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, nhất là lao động ở nông thôn, sinh viên mới tốt nghiệp. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công.

Đảm bảo thực hiện đúng các chính sách giảm nghèo, hướng tới thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Khai thác các chương trình, chính sách giảm nghèo theo chuẩn nghèo mới tiếp cận đa chiều nhằm đảm bảo mức sống tối thiểu và tiếp cận các dịch vụ công cộng cơ bản.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lao động, an toàn, vệ sinh lao động và bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

Thực hiện chính sách tạo việc làm gắn với phát triển thị trường lao động, điều tiết quan hệ cung cầu lao động trên thị trường lao động; tiếp tục phát huy và nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm, góp phần tích cực kết nối cung cầu lao động. Quản lý chặt chẽ lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm ổn định và phát triển thị trường xuất khẩu lao động; tăng cường công tác quản lý xuất khẩu lao động cả đối với doanh nghiệp và người lao động; bảo đảm quyền lợi cho người lao động Việt Nam ở nước ngoài.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương:

Triển khai thực hiện đầy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, hỗ trợ nhà ở cho người có công vùng thường xuyên bị thiên tai theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể triển khai thực hiện Chương trình phát triển nhà ở xã hội tỉnh Long An đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Sở Y tế chủ trì:

Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tăng cường công tác y tế dự phòng, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Đảm bảo tiến độ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện; tiếp tục triển khai các giải pháp tổng thể để giảm quá tải bệnh viện được phê duyệt tại Quyết định số 92/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 phê duyệt Đề án giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2013-2020. Từng bước thiết lập lại hệ thống chuyển tuyến trong khám, chữa bệnh, khuyến khích việc khám, chữa bệnh phù hợp theo tuyến chuyên môn. Tiếp tục chuẩn

hóa trạm y tế xã, đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đầu tư đối với các lĩnh vực y tế.

Khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập và hình thức hợp tác công-tư, tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 15/12/2014 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách phát triển y tế.

Tăng cường hợp tác với các bệnh viện tuyến trên, bệnh viện vệ tinh, luân phiên cán bộ giúp tuyến dưới nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đào tạo cán bộ tại chỗ và nâng cao ý thức, trình độ cán bộ y tế, thái độ phục vụ của nhân viên y tế, không để xảy ra các tiêu cực trong khám, chữa bệnh. Chuẩn bị đầy đủ nhân sự cho Bệnh viện Tâm thần và Bệnh viện sản nhi đi vào hoạt động hiệu quả. Quản lý chặt chẽ các hoạt động khám chữa bệnh tư nhân, thị trường thuốc chữa bệnh. Phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

Duy trì triển khai có hiệu quả các biện pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua thực phẩm theo Nghị quyết số 34/2009/NQ-QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội. Triển khai có hiệu quả Luật Bảo hiểm y tế, tiếp tục thực hiện các biện pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế.

Tăng cường quản lý thuốc chữa bệnh; đảm bảo cung ứng đủ thuốc, đảm bảo an toàn về chất lượng và giá cả hợp lý phục vụ cho nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ về đấu thầu, mua thuốc tập trung theo nhiệm vụ được giao.

3. Phát triển văn hóa, thể thao, du lịch

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc, những di sản văn hóa đã được công nhận là di sản văn hóa quốc gia. Phát triển phong trào thể dục, thể thao để nâng cao thể chất người Việt Nam. Phát triển đồng bộ thể dục, thể thao trong trường học, trong lực lượng vũ trang, ở các cấp cơ sở xã, phường, thị trấn phục vụ nhu cầu luyện tập, thi đấu và rèn luyện sức khỏe người dân.

Từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động du lịch trên cơ sở khai thác lợi thế điều kiện đặc trưng về tự nhiên, sinh thái, truyền thống văn hóa, lịch sử của địa phương, đáp ứng nhu cầu du lịch. Tiếp tục triển khai Đề án chiến lược phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 tầm nhìn 2030.

XI. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì:

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng tỉnh Long An giai đoạn 2016-2020 đã được cập nhật bổ sung, phê duyệt và các định hướng ưu tiên về tài nguyên và môi trường của

chiến lược phát triển bền vững, chiến lược tăng trưởng xanh, chiến lược bảo vệ môi trường. Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất đến 2016 của tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố, bảo đảm sử dụng hợp lý và có hiệu quả các nguồn tài nguyên, đặc biệt là tài nguyên đất và nước; thực hiện tốt kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2016-2020. Tiếp tục các giải pháp bảo vệ môi trường, giảm ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Giải quyết triệt để tình trạng suy thoái môi trường ở khu vực các nhà máy, các khu, cụm công nghiệp, các khu đông dân cư; chú trọng chất thải nguy hại, chất thải y tế... Thực hiện đấu thầu công khai, minh bạch việc khai thác mới tài nguyên, khoáng sản; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thực hiện, xử lý nghiêm các vi phạm.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về môi trường, xác định rõ việc giữ gìn và bảo vệ môi trường là trách nhiệm của toàn xã hội. Lồng ghép những nội dung ứng phó biến đổi khí hậu trong công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển.

XII. Đẩy mạnh xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp

1. Đẩy mạnh cải cách hành chính

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Tập trung nâng cao hiệu quả, hiệu lực nền hành chính công và đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội, chấp hành luật pháp.

Hoàn thành xây dựng Trung tâm hành chính công và đưa vào hoạt động hiệu quả trong năm 2016. Triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2016 trên cơ sở tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước các cấp ở địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho các cá nhân, tổ chức qua dịch vụ bưu điện để giảm thiểu tiêu cực, nhũng nhiễu, tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí và giảm thời gian đi lại cho người dân.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, cung cấp dịch vụ công; tăng cường áp dụng đấu thầu qua mạng. Thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử theo tinh thần Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử trong các bộ, cơ quan địa phương. Công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

2. Tăng cường thực thi công vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giảm biên chế; Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức, Kế hoạch của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị (Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ).

Tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Trước mắt, ổn định cơ cấu tổ chức như hiện nay. Không thành lập các tổ chức trung gian; chỉ thành lập tổ chức mới trong trường hợp cá biệt thật sự cần thiết do yêu cầu thực tiễn. Rà soát, đánh giá, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức năng nghề nghiệp và trình độ đào tạo phù hợp chức năng, nhiệm vụ. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công, đổi mới tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Các sở, ngành, địa phương:

Tập trung triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về tự chủ trong các ngành, lĩnh vực; chủ động sắp xếp, tổ chức bộ máy, biên chế hoạt động của tổ chức nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công.

Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với sự nghiệp công theo hướng đổi mới cơ chế hoạt động gắn với lộ trình thực hiện tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh việc chuyển từ phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công sang cơ chế đặt hàng.

Đẩy mạnh xã hội hóa đối với việc cung cấp dịch vụ công trong các lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục đào tạo, dạy nghề, văn hóa,...

XIII. Tạo chuyển biến căn bản về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thanh tra tỉnh chủ trì:

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức nhân dân về phòng, chống tham nhũng. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình; bảo vệ người tố cáo tham nhũng. Xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng chống tham nhũng để tố cáo sai sự thật.

Thực hiện tốt kế hoạch thanh tra năm 2016; kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016. Tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của UBND tỉnh về quy chế phối hợp trong công tác thanh tra các doanh nghiệp, dự án trên địa bàn nhằm tránh việc thanh tra nhiều lần làm

ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm các quy định về phòng ngừa, chống tham nhũng, nhất là về kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí gắn với học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh tại các cơ quan, đơn vị.

Thực hiện tốt cơ chế giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị-xã hội và tổ chức quần chúng đối với việc xây dựng, thực hiện các chủ trương chính sách.

Phối hợp với các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân.

Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội và Chỉ đạo của Chính phủ về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng; tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

XIV. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự và an toàn xã hội

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; hoàn thành công tác tuyển quân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng năm 2016.

- Tiếp tục củng cố và tăng cường khả năng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của bộ đội, đẩy mạnh xây dựng đơn vị chính quy; tăng cường khả năng đối phó với những nhiệm vụ đột xuất phát sinh. Tích cực, chủ động phòng, chống thiên tai, bão lũ, cứu hộ cứu nạn,...

- Bám sát quy hoạch tổ chức lực lượng theo yêu cầu nhiệm vụ mới; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị; giữ vững ổn định và từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của bộ đội; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng, doanh trại cho các đơn vị; chú trọng ưu tiên đơn vị mới thành lập, di chuyển, xây dựng cơ sở hạ tầng để tiếp nhận vũ khí trang bị mới, các đơn vị đóng quân ở biên giới, vùng sâu, vùng xa.

- Bảo đảm cho quân đội tham gia tích cực hiệu quả vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thông qua việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án kinh tế, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, phát triển và bảo vệ rừng vành đai biên giới.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng

- Tăng cường mối quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế với chính quyền và nhân dân hai tỉnh SvâyRiêng và PrâyVeng (Campuchia). Nâng cao tinh thần cảnh giác, thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã

hội khu vực biên giới.

- Xây dựng, triển khai các biện pháp kết hợp củng cố quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, quan tâm chăm lo sản xuất, đời sống nhân dân vùng biên giới, phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới. Phối hợp với các ngành chức năng, các địa phương triển khai kế hoạch thực hiện Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định số 114/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới.

- Tiếp tục phối hợp triển khai công tác phân giới cắm mốc theo kế hoạch năm 2016.

3. Công an tỉnh

- Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tăng cường lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; thực hiện nghiêm túc Pháp lệnh bảo vệ Bí mật nhà nước; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh kinh tế. Tham mưu giải quyết kịp thời, có hiệu quả mọi tình hình có liên quan đến an ninh kinh tế, an ninh xã hội, giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh; các vụ việc, các điểm nóng, phức tạp về an ninh trật tự ngay từ cơ sở, nhất là các vụ khiếu kiện vượt cấp, đình công, lãn công... không để kẻ địch lợi dụng hoạt động phá hoại, kích động gây rối an ninh trật tự.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh tội phạm. Thực hiện kế hoạch chống buôn lậu, buôn bán hàng cấm trên tuyến biên giới và địa bàn giáp ranh; kế hoạch phòng, chống tội phạm, chuyển hóa tình hình an ninh trật tự tại địa bàn khu, cụm công nghiệp; kế hoạch ngăn chặn người Việt Nam sang Campuchia cờ bạc. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; thực hiện việc đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10/11/2014 của Quốc hội.

4. Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố: tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm đảm bảo trật tự, an toàn giao thông năm 2016; trong đó, tập trung thực hiện các yêu cầu sau:

- *Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố* quán triệt đến công chức, viên chức, người lao động và nhân dân gương mẫu, có ý thức chấp hành nghiêm Luật giao thông; đồng thời, xây dựng kế hoạch hành động của ngành, địa phương thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông; trong đó, chú ý thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm lòng lề đường; đầu tư, xây dựng vi phạm hành lang lộ giới đường bộ, đường sông,....

- Công an tỉnh chỉ đạo, phân công lực lượng cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; xử lý đúng đối tượng, đúng pháp luật.

- Cán bộ, công chức các cấp không được tham gia, can thiệp vào các trường hợp vi phạm an toàn giao thông.

- Sở Nội vụ chủ trì xây dựng kế hoạch phát động thi đua, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong chấp hành Luật an toàn giao thông; đề xuất xử lý các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt nhiệm vụ, phần đầu giảm 10% số vụ tai nạn, số người chết, số người bị thương so với năm 2015.

XV. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách, sự chỉ đạo điều hành của Trung ương, của tỉnh; tập trung triển khai Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

- Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi về các cơ chế, chính sách, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí. Tăng cường quản lý thông tin trên mạng, đẩy mạnh và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong tình hình mới.

XVI. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ nhiệm vụ kế hoạch năm 2016 được giao và nội dung Chỉ thị này, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương đề ra giải pháp cụ thể, thích hợp để triển khai thực hiện nhiệm vụ ngay trong tháng 01/2016, trong đó, quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công đơn vị, phòng ban chịu trách nhiệm từng phần việc; hàng tháng, hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo theo chế độ quy định. Đối với các công việc cụ thể được giao (gồm các đầu việc kèm theo Chỉ thị này), yêu cầu các sở, ngành tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố phân đầu hoàn thành đạt chất lượng, sớm hơn thời gian quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan hành chính tỉnh, Chủ tịch UBND các cấp chú trọng tuân thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, Thường trực HĐND cùng cấp; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp theo dõi sát tình hình, kịp thời cập nhật thông tin, ứng phó thích hợp, phát huy lợi thế, nội lực, ra sức khắc phục tối đa khó khăn, thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2016.

Tiếp tục đổi mới phương thức, lề lối làm việc; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ; có giải pháp khắc phục ngay tình trạng chậm thực hiện nhiệm vụ được phân công, thiếu sự phối hợp chặt chẽ, đùn đẩy trách nhiệm giữa các ngành, giữa ngành và địa phương, đặc biệt là các báo cáo, tờ trình phục vụ yêu cầu công tác của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân tỉnh tại các kỳ họp cũng như công việc giải quyết các vướng mắc, đề nghị chính đáng của doanh nghiệp và nhân dân. Thực hiện tốt Quy chế

dân chủ ở cơ sở, công tác dân vận của chính quyền, đề cao vai trò giám sát của nhân dân, thực hiện có hiệu quả kết luận giám sát của các Ban HĐND tỉnh và các kiến nghị, chất vấn của Đại biểu, cử tri,....

3. UBND tỉnh, các ngành tăng cường đi cơ sở để kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác đã đề ra, kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2016; đồng thời, duy trì họp lệ kỳ UBND tỉnh và Hội đồng đầu tư tỉnh để kiểm điểm tình hình thực hiện, đề ra các biện pháp nhằm đẩy mạnh thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016.

4. Các cơ quan chức năng phối hợp với các cơ quan Báo, Đài phát thanh và Truyền hình tập trung thực hiện tốt công tác quán triệt, phổ biến sâu rộng thông tin tuyên truyền kế hoạch năm 2016 và nội dung Chỉ thị này, tạo sự đồng thuận cao trong nội bộ cả hệ thống chính trị, của nhân dân và tạo sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2016, trong đó có thông tin thường xuyên, hàng ngày về an toàn giao thông, giá cả, thị trường,....

5. Sở Nội vụ đề xuất UBND tỉnh về kế hoạch phát động thi đua lập thành tích trong thực hiện nhiệm vụ năm 2016 của tỉnh.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh theo chức năng đề xuất UBND tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ, đề xuất kiên quyết xử lý đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị không thực hiện tốt nhiệm vụ giao, nhằm tăng cường trật tự kỷ cương trong quản lý hành chính nhà nước; đồng thời tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2016, bảo đảm chất lượng, đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT và các UV.UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh và các Đoàn thể;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Tin học;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Phòng NC_{TH+KT+VX+NC+DT};
- Lưu VT.H

KTXH-2016

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Chỉ thị số:03 /CT-UBND ngày 11 /01/2016 của UBND tỉnh Long An)

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Xây dựng Đề án tinh giản biên chế năm 2016	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	15/01/2016
2	Xây dựng Đề án Chương trình huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm và Dự thảo Nghị quyết HĐND	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	1/31/2016
3	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện 03 công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Long An lần thứ X	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/01/2016
4	Xây dựng Đề án thực hiện Chương trình đột phá về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và Dự thảo Nghị quyết HĐND	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/01/2016
5	Hoàn chỉnh điều tra hộ nghèo năm 2016 theo chuẩn mới	Sở Lao động -Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/01/2016
6	Tham mưu triển khai công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND 3 cấp nhiệm kỳ 2016-2021	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/01/2016
7	Tham mưu xây dựng Nghị quyết thông qua Đề án xây dựng Trung tâm công nghệ sinh học Đồng Tháp Mười	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	29/02/2016
8	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ quý I/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	15/3/2016

9	Xây dựng Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 3/2016
10	Tham mưu Nghị quyết về quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh những người hoạt động không chuyên trách ấp, khu phố; cán bộ Mặt trận và các đoàn thể, khu phố trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý I/2016
11	Thay thế Quyết định 27/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh về quy trình triển khai và quản lý các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý I/2016
12	Xây dựng Kế hoạch năm 2016 thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/3/2016
13	Tham mưu Đề án phát triển doanh nghiệp KHCN và thị trường KHCN giai đoạn 2016-2020.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30/4/2016
14	Tham mưu Đề án thành lập Trung tâm thông tin và thống kê KHCN	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ và các sở, ngành tỉnh.	31/5/2016
15	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	15/6/2016
16	Tham mưu Nghị quyết về tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐND tỉnh về phương hướng nhiệm vụ năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016

17	Hoàn thành xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 và dự thảo Nghị quyết	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
18	Đưa vào hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh (theo Quyết định số 3458/QĐ-UBND ngày 24/9/2015 của UBND tỉnh)	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
19	Tham mưu Nghị quyết thông qua chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ luân chuyển hồ sơ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
20	Tham mưu Nghị quyết về biên chế công chức trong cơ quan của HĐND, UBND tỉnh và cấp huyện trong biên chế được Bộ Nội vụ giao năm 2016	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
21	Đánh giá khả năng tiếp nhận các ngành nghề có khả năng gây ô nhiễm môi trường cao vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
22	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016-2020 cấp tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
23	Tham mưu Nghị quyết về thu phí thẩm định đề án cải tạo phục hồi môi trường, đề án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
24	Tham mưu Nghị quyết về thu phí thẩm định đề án bảo vệ môi trường chi tiết	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016

25	Tham mưu Nghị quyết về Đầu tư phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Long An	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
26	Tham mưu Nghị quyết về mức thu học phí năm 2016-2017 đối với giáo dục mầm non, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các trường trung cấp, cao đẳng công lập trên địa bàn tỉnh Long An	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
27	Tham mưu Nghị quyết về chế độ chính sách thực hiện Chương trình xây dựng các loại hình bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tài năng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
28	Tham mưu Nghị quyết về công tác an toàn thực phẩm tỉnh Long An trong tình hình mới	Sở Y tế	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý II/2016
29	Xây dựng Đề án sáp nhập các Trung tâm Dạy nghề, Kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp dạy nghề, giới thiệu việc làm cấp huyện	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Nội vụ, Sở Giáo dục-Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30/6/2016
30	Tham mưu Chỉ thị nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30/6/2016
31	Tham mưu xây dựng thí điểm ISO điện tử trong một số cơ quan hành chính nhà nước	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30/6/2016

32	Tham mưu qui định về trình tự và thẩm quyền quyết định việc quản lý, xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ KHCN sử dụng ngân sách nhà nước	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30/6/2016
33	Tham mưu kế hoạch hỗ trợ xác lập, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm sáng tạo và nhãn hiệu tập thể trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/7/2016
34	Tham mưu ban hành quy chế xét tặng giải thưởng Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Long An	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/8/2016
35	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm 2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	15/9/2016
36	Lập quy hoạch chung đô thị Tân An - Bến Lức	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý III/2016
37	Quyết định về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 61/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của UBND tỉnh Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt chương trình, kế hoạch, đề án và quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30/9/2016
38	Chính sách đẩy mạnh thực hiện công tác dân số kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2016-2020	Sở Y tế	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30/9/2016
39	Quyết định phê duyệt Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Long An đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	30/11/2016

40	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH năm 2016 và xây dựng kế hoạch 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2016
41	Xây dựng mô hình ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ sản xuất lúa	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2016
42	Xây dựng chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn trên sản phẩm gạo, rau và thịt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2016
43	Xây dựng Chương trình giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan	Quý IV/2016
44	Xây dựng mô hình trồng rau Ứng dụng công nghệ cao	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành liên quan	Quý IV/2016
45	Tham mưu Kế hoạch tổ chức Đại hội TDTT tỉnh Long An lần thứ VIII năm 2017-2018	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Sở, ngành tỉnh có liên quan và UBND cấp huyện	Quý IV/2016
46	Tham mưu Nghị quyết về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Long An	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2016
47	Tham mưu Nghị quyết về thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất và tổng mức ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng năm 2017	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2016
48	Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2016
49	Xây dựng Quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2016

50	Tham mưu Nghị quyết về phê duyệt biên chế sự nghiệp năm 2016 của tỉnh Long An	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2016
51	Tham mưu xây dựng Nghị quyết về thông qua Chương trình phát triển đô thị tỉnh Long An đến năm 2030	Sở Xây dựng	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Quý IV/2016
52	Xây dựng Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
53	Tham mưu Nghị quyết về ban hành Danh mục kêu gọi xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Long An năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
54	Tham mưu Nghị quyết về dự toán thu, chi từ nguồn thu hoạt động XSKT năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
55	Tham mưu Nghị quyết về tạm ứng và sử dụng vốn Kho bạc Nhà nước Trung ương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
56	Tham mưu Nghị quyết về kế hoạch đầu tư XDCB năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
57	Tham mưu Nghị quyết quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện và quy định thời hạn UBND gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương đến các Ban HĐND cùng cấp để thẩm tra và báo cáo TT HĐND để xin ý kiến	Sở Tài chính	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
58	Tham mưu Nghị quyết về quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015	Sở Tài chính	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016

59	Tham mưu Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2017 và giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Sở Tài chính	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
60	Tham mưu Nghị quyết về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2017 và giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Sở Tài chính	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
61	Tham mưu Nghị quyết về phân bổ chi ngân sách địa phương và bổ sung ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thị xã Kiến Tường và thành phố Tân An năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
62	Tham mưu Nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017	Sở Tài chính	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
63	Thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất 01 cấp	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan	31/12/2016
64	Đề tài Chiến lược tiêu thụ hàng hóa nông sản chủ lực của tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
65	Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tỉnh Long An	Sở Công Thương	Các Sở, ngành liên quan	31/12/2016
66	Tập trung triển khai các Chương trình, Dự án về giảm nghèo	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
67	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch giải quyết tài liệu tích đọng của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh năm 2016	Sở Nội vụ	Các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Y tế; UBND thành phố Tân An và UBND huyện Thủ Thừa	31/12/2016

68	Hoàn thành xây dựng và triển khai Đề án Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Long An	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
69	Thực hiện phần mềm một cửa điện tử phục vụ công tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ hành chính cho tổ chức, cá nhân tại 17/19 sở ngành tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành liên quan	31/12/2016
70	Xây dựng hoàn thành Công dịch vụ công của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
71	Hoàn thành triển khai thực hiện Kế hoạch số 1485/KH-UBND ngày 06/5/2013 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 tại Long An (phần công việc năm 2016)	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài Phát thanh và Truyền hình Long An, các sở ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố	31/12/2016
72	Triển khai thực hiện đề án Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Long An đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Sở, ngành tỉnh có liên quan và UBND cấp huyện	31/12/2016